

MA TRẬN, BẢNG ĐẶC TẢ VÀ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I
MÔN NGỮ VĂN – LỚP 10
MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

T T	Kĩ năng	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNK Q	TL	TNK Q	T L	TNK Q	T L	TNK Q	T L	
1	Đọc hiểu	Truyện ngắn/ Thơ/ Văn nghị luận.	3	0	4	1	0	2	0	0	60%
2	Viết	Viết được một bài văn nghị luận xã hội	0	1	0	1	0	1	0	1	40%
Tổng			15	5	25	15	0	30	0	10	100%
Tỉ lệ %			20%		40%		30%		10%		
Tỉ lệ chung			60%				40%				

SỞ GD&ĐT.....

TRƯỜNG.....

(Đề thi gồm có ... trang)

Phần I. Đọc hiểu (6,0 điểm)

Đọc văn bản sau :

(1) Sau Tết Nguyên Đán một tháng là thời gian thích nhất ở rừng. Cây cối đều nhú lộc non. Rừng xanh ngắt và ẩm ướt. Thiên nhiên vừa trang trọng vừa tình cảm. Điều ấy một phần là do mưa xuân

(2) Khoảng thời gian này mà đi trong rừng, chân giẫm lên lớp lá ải mục, hít thở không khí trong lọc, thỉnh thoảng lại được thót mình bởi một giọt nước trên cây rỏ xuống vai trần thì thật tuyệt thú. Tất cả những trò nhố nhăng dễ tiện vấp phải hàng ngày hoàn toàn có thể rũ sạch bởi một cú nhảy của con sóc nhỏ trên cành dâu da.

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

Môn: NGỮ VĂN 10

(Thời gian làm bài: 90 phút)

(3) Chính dịp đó ông Diều đi săn.

(4) Ý nghĩ đi săn nảy sinh khi thằng con học ở nước ngoài gửi về biếu ông khẩu súng hai nòng. Khẩu súng tuyệt vời, nhẹ bồng, hết như một thứ đồ chơi, thật nằm mơ cũng không thấy được. Ở tuổi sáu mươi, đi săn trong rừng vào một ngày xuân kể cũng đáng sống.

...

(5) Ông Diều thấy buồn tê tái đến tận đáy lòng. Ông nhìn cả hai con khi và thấy cay cay sống mũi. Hóa ra ở đời, trách nhiệm đè lên lưng mỗi sinh vật quả thật nặng nề. « Thôi tao phóng sả cho mày ! » - Ông Diều ngồi yên một lát rồi bỗng đứng dậy nhổ bãi nước bọt dưới chân mình. Lướt lự giây phút rồi ông vội vã bước đi. Hình như chỉ chờ có thế, con khi cái vọt ngay ra khỏi chỗ nấp, chạy vội đến con khi được năm.

(6) Ông Diều rẽ sang một lối đi khác. Ông muốn tránh sẽ gặp người. Lối này đầy những bụi gai ngáng đường nhưng hoa tử huyết nhiều không kể xiết. Ông Diều dừng lại sững sờ. Loài hoa tử huyết cứ ba chục năm mới nở một lần. Người nào gặp hoa tử huyết sẽ gặp may mắn. Hoa này màu trắng, vị mặn, bé bằng đầu tăm, người ta vẫn gọi hoa này là muối của rừng. Khi rừng kết muối, đấy là điềm báo đất nước thanh bình, mùa màng phong túc.

(Muối của rừng, Nguyễn Huy Thiệp, Tập truyện Tình yêu, tội ác và trừng phạt, NXB Trẻ, 2012)

Lựa chọn đáp án đúng:

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích:

- A. Tự sự
- B. Miêu tả
- C. Biểu cảm
- D. Nghị luận

Câu 2. Trong đoạn (1), tác giả đã sử dụng phép liên kết hình thức nào?

- A. Phép nối
- B. Phép lặp
- C. Phép thế
- D. Phép điệp

Câu 3. Ý nghĩ đi săn của ông Diều nảy sinh khi nào?

- A. Khi cây cối đều nhú lộc non
- B. Khoảng thời gian rừng xanh ngắt và ẩm ướt
- C. Khi ông sáu mươi tuổi
- D. Khi thằng con học ở nước ngoài gửi về biếu ông khẩu súng hai nòng

Câu 4. Tính từ “tuyệt thú” là sự kết hợp của 2 từ nào?

- A. Tuyệt vời, thú vị.
- B. Tuyệt bích, hứng thú.
- C. Tuyệt luân, thú vị
- D. Tuyệt vời, hứng thú

Câu 5. Xét theo cấu trúc ngữ pháp, câu văn sau thuộc loại câu gì?

Khoảng thời gian này mà đi trong rừng, chân giẫm lên lớp lá ải mục, hít thở không khí trong lọc, thỉnh thoảng lại được thót mình bởi một giọt nước trên cây rỏ xuống vai trần thì thật tuyệt thú.

- A. Câu ghép
- B. Câu đơn
- C. Câu miêu tả
- D. Câu trần thuật

Câu 6. Tại sao tác giả lại cho rằng: *Tất cả những trò nhố nhăng đê tiện vấp phải hàng ngày hoàn toàn có thể rũ sạch bởi một cú nhảy của con sóc nhỏ trên cành dâu da.* ?

- A. Tác giả muốn nhấn mạnh con sóc có thể xua đi những suy nghĩ xấu xa của con người
- B. Tác giả muốn khẳng định sự thú vị của việc đi vào rừng ngắm cảnh thiên nhiên
- C. Tác giả muốn nhấn mạnh việc ngắm nhìn, hòa mình vào thiên nhiên có thể thanh lọc tâm hồn con người
- D. Cả ba ý trên

Câu 7. Xác định các phép liên kết hình thức được sử dụng trong những câu văn sau:
Loài hoa tử huyền cứ ba chục năm mới nở một lần. Người nào gặp hoa tử huyền sẽ gặp may mắn. Hoa này màu trắng, vị mặn, bé bằng đầu tăm, người ta vẫn gọi hoa này là muối của rừng?

- A. Phép nối
- B. Phép lặp
- C. Phép thế
- D. Cả B và C

Trả lời câu hỏi/ Thực hiện các yêu cầu:

Câu 8. Theo anh (chị), tại sao ông Diều lại phóng sinh cho con khi được?

Câu 9. Hình ảnh hoa tử huyền có ý nghĩa biểu tượng gì?

Câu 10. Từ văn bản, anh(chị) hãy nêu quan điểm của bản thân về cách con người nên ứng xử với thiên nhiên.

LÀM VĂN (4,0 điểm)

Đọc văn bản sau và thực hiện yêu cầu:

THẦN KAMA (THẦN TÌNH YÊU ẤN ĐỘ)

Kama là con trai của thần Vishnu và Lakshmi. là vị thần trắng trẻo, đẹp trai nhất trong chư thần, bởi vì ông chính là vị thần của tình yêu. Kama cầm một cây cung làm bằng cây mía, dây cung là cả một đàn ong đang bay, đầu mũi tên của thần là những bông hoa xoài, khiến kẻ nào bị trúng tên thì sẽ sa vào bể ái tình không dứt ra được. Vợ của thần Kama tên là Rati (Đam mê), và người bạn đồng hành của ông là Vasanta (chúa xuân). Thú cưỡi của Kama là một con vệt. Đi hộ tống bên cạnh thần Kama luôn là một đồng tiên nữ đi đến đâu thì ở đấy không khí yêu đương bốc lên ngút trời.

Xửa Taraka là con quỷ có uy lực ghê gớm khiến cả đẳng tối cao Brahma cũng phải kính nể. Nó bắt thần Brahma truyền cho nó phép trường sinh bất tử. Từ khi có phép đó nó trở nên kiêu ngạo, khinh rẻ các thần linh. Các thần muốn tiêu diệt Taraka nhưng biết chắc rằng không có ai ngoài con trai của thần Siva sinh ra mới đủ sức tiêu diệt nó. Nhưng khốn nỗi Siva theo chủ nghĩa khổ hạnh, không chịu lấy vợ. Các thần bàn cách làm sao cho Siva cưới Uma – con gái thần núi Himallahya. Kama nhận nhiệm vụ cực kỳ khó khăn này. Chàng mang “vũ khí”, dẫn đoàn tùy tùng và nàng Uma lên đỉnh núi Kailasa, nơi thần Siva đang ngồi tu luyện.

Uma được trang điểm lộng lẫy, nàng tìm mọi cách khêu gợi dục tình của Siva, nhưng Siva không mảy may xao động, đôi mắt vẫn lim dim hướng về thượng đế. Chờ đến khi nàng Uma có sức quyến rũ và xinh đẹp tuyệt trần, Kama gượng cung bắn thẳng mũi tên vào trái tim Siva. Thần Siva bàng hoàng, nhức nhối trái tim, vùng đứng dậy, quắc mắt tìm kiếm xem kẻ nào dám cả gan quấy rối.

Trông thấy Kama, thần mở to con mắt thứ ba trên trán, phun lửa hùng hực đốt cháy Kama thành tro. Nhưng trái tim Siva vẫn nhức nhối, ngọn lửa tình trong người cứ bùng cháy. Siva ẩn nấp vào bóng cây râm mát hòng dập tắt lửa tình. Vô hiệu, vì xung quanh có nhiều sơn nữ xinh đẹp đang nhìn Siva khiến cho ngọn lửa càng nóng hơn. Thần chạy trốn xuống hồ nước, nước hồ lại càng sôi lên khi nàng Uma đứng trên bờ hồ chờ đón. Cuối cùng Siva nhảy lên bờ. Nàng Uma chạy tới ôm chặt lấy thần. Lúc ấy Siva mới cảm thấy lòng mình êm dịu. Thế là Siva lấy vợ và sinh con trai.

Sau khi thần Kama chết thế giới trở nên khô cằn, lạnh lẽo vì Thần tình yêu không còn nữa. Thần linh và loài người đều vô cùng lo sợ. Mọi người lập đàn tế lễ cầu xin Siva cải tử hoàn sinh cho Kama. Nàng Rati goá bụa, đau khổ tìm nàng Uma năn nỉ cầu xin Siva cho chồng sống lại. Siva đồng ý cho Kama sống lại nhưng phải chịu vô hình vô ảnh. Và Kama tồn tại mãi với muôn loài cho đến ngày nay.

(Trích "Thần thoại Ấn Độ")

Anh/ chị hãy viết một bài văn nghị luận (khoảng 500 chữ) đánh giá cái hay, cái đẹp của văn bản trên.

HƯỚNG DẪN CHẤM
ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I
Môn: NGỮ VĂN

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	1	A	0.5
	2	C	0.5
	3	D	0.5
	4	A	0.5
	5	B	0.5
	6	C	0.5

	7	D	0.5
	8	Ông Diều phóng sinh vì nhìn thấy con khi đực này còn có gia đình, có trách nhiệm với gia đình của khi đực; vì ông nhận ra hành động đi săn sẽ giết chết con khi đực, phá hoại một gia đình.	0.5
	9	Hình ảnh hoa tử huyền gợi đến nhiều ý nghĩa: - Kết tinh vẻ đẹp của núi rừng thiên nhiên. - Hình ảnh mang tính chất đánh giá và dự báo	1,0
	10	HS trả lời theo quan điểm, suy nghĩ của cá nhân, có lí giải hợp lí.	1,0
II		VIẾT	4,0
		<i>a. Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận xã hội</i>	0,25
		<i>b. Xác định đúng vấn đề nghị luận.</i> Cái hay, cái đẹp của văn bản: Thần Kama	0,5
		<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm</i> HV có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề cần bàn luận, nêu rõ lí do và quan điểm của bản thân, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục. Sau đây là một hướng gợi ý: * Mở bài: Dẫn dắt và giới thiệu vấn đề cần bàn luận. * Thân bài: - Về nội dung: Văn bản là những trang văn đẹp viết về tình yêu với những quan điểm hết sức tiến bộ. + Văn bản đã nói lên những đặc trưng đã trở thành quy luật của tình yêu: tình yêu gắn liền với những lời ong bướm, ngọt ngào; tình yêu gắn liền với mùa xuân, tuổi trẻ; tình yêu sẽ chấp cánh cho ngôn ngữ thăng hoa. + Bày tỏ vai trò, sức mạnh của tình yêu: tình yêu có sức quyến rũ lạ lùng; tình yêu làm cho cuộc sống ấm áp, tươi vui và tràn đầy sức sống. - Về hình thức: + Tình huống truyện hấp dẫn; bất ngờ. + Chi tiết li kì, hấp dẫn. + Sử dụng rất nhuần nhuyễn, sáng tạo các yếu tố kì ảo hoang đường => câu chuyện trở nên thi vị	2.5

	mang màu sắc thần thoại nhưng không làm mất đi tính đời thường. + Hình ảnh so sánh, đối lập giàu sức gợi => tạo nên những trang văn đẹp khi viết về tình yêu => đóng góp rất lớn vào kho tàng văn học nhân loại. - Về thái độ, tình cảm: + Văn bản đã thể hiện thái độ trân trọng tình yêu của người lao động Ấn Độ cổ xưa. * Kết bài: Khẳng định lại vấn đề đã bàn luận.	
	<i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,25
	<i>e. Sáng tạo:</i> Bài viết có giọng điệu riêng; cách diễn đạt sáng tạo, văn phong trôi chảy.	0,5
Tổng điểm		10.0